

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

#### HSX:

#### Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	422.22 ↓	-6.19	-1.44%
KLGD (triệu ck)	121.72 ↑	56.37	86.26%
GTGD (tỷ đồng)	1,726.36 ↑	795.43	85.44%
Tổng cung (triệu ck)	139.22 ↑	53.06	61.58%
Tổng cầu (triệu ck)	132.21 ↓	-4.29	-3.14%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	9.28 ↑	1.85	24.94%
KL bán (triệu ck)	3.43 ↓	-2.88	-45.65%
Giá trị mua (tỷ đồng)	183.06 ↑	18.92	11.53%
Giá trị bán (tỷ đồng)	68.57 ↓	-81.35	-54.26%

#### Nhận định thị trường:

Ngày 27/02, Standard & Poor's (S&P) hạ bậc tín nhiệm dài hạn của Hy Lạp từ “CC” xuống mức “vỡ nợ một phần” (selective default). Trước đó vài ngày, Fitch vừa mới cắt giảm xếp hạng tín nhiệm dài hạn của Hy Lạp xuống sát mức “vỡ nợ”.

Theo thông cáo đề ngày 27/2 của Fitch được hãng tin Reuters đăng tải, tình hình lạm phát và cân đối thương mại của Việt Nam đang tốt dần lên trên cơ sở những tiến bộ ban đầu đạt được vào năm ngoái. Bên cạnh đó, tổ chức này còn cho rằng, lạm phát giảm và cán cân thương mại cải thiện cũng giúp ổn định tỷ giá tiền đồng - tạo cơ sở cho lạm phát giảm tốc thêm. Tuy nhiên, tổ chức này khuyến nghị Chính phủ Việt Nam tiếp tục theo đuổi các chính sách nhằm duy trì tiến trình bình ổn kinh tế này.

Ngày 01 và 02/03 tới đây, Sở GDCK Hà Nội (HNX) sẽ tổ chức đấu thầu tổng cộng 10,320 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ.

Ngày 27/2, Văn phòng Chính phủ có công văn thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh giao Bộ Tài chính chỉ đạo UBCKNN có ý kiến về các vấn đề, đề xuất của Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

#### Duong Dao

#### Analysis

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội  
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

*Thị trường đã xuất hiện phiên điều chỉnh mạnh đầu tiên sau 6 phiên tăng nóng. Phiên hôm nay, sàn Hà Nội điều chỉnh khá mạnh khi giảm tới 3% trên chỉ số, đồng thời thanh khoản tăng đột biến tới 132,8 triệu đơn vị. Mô hình mà chỉ số hai sàn tạo nên là dạng mẫu đảo chiều Bearish Engulfing và đi kèm với một số tín hiệu không tích cực. Thanh khoản hai sàn tăng rất mạnh trong phiên hôm nay cho thấy áp lực bán về cuối phiên là rất lớn. Diễn biến này cũng khiến công cụ kỹ thuật dòng tiền (MFI) tạo một đỉnh thứ hai và xác nhận lại trạng thái phân kỳ âm (negative divergence), đồng thời cho tín hiệu giảm giá ngắn hạn. Mặc dù vậy, phiên hôm nay giao dịch của khối ngoại vẫn chưa thể hiện chiều hướng tiêu cực khi họ mua ròng 5,8 triệu đơn vị trên HOSE (trong đó giao dịch với cổ phiếu MBB chỉ chưa tới 1 triệu). Trong ngắn hạn, NĐT tạm thời nên đứng ngoài thị trường để quan sát diễn biến tiếp theo nếu chỉ số hai sàn tiếp tục điều chỉnh về vùng hỗ trợ ngắn hạn 410 điểm với VN-Index, và 65 điểm với HNX-Index.*

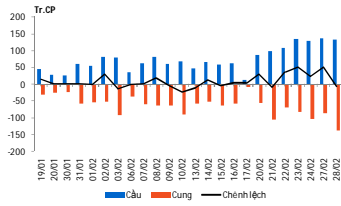
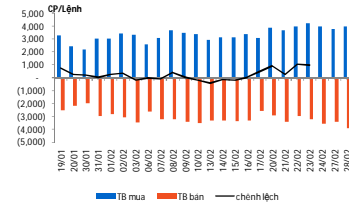
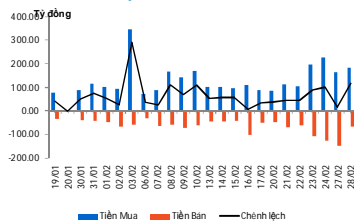
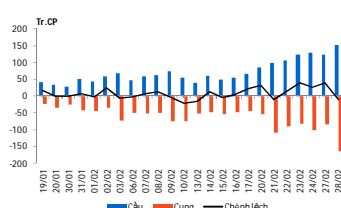
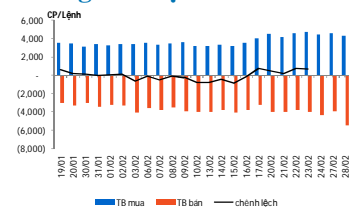
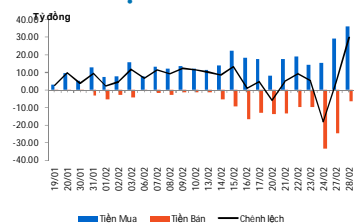
**HNX:****Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	67.09	-2.07	-2.99%
KLGD (triệu ck)	135.74	60.96	81.51%
GTGD (tỷ đồng)	1.020.03	337.61	49.47%
Tổng cung (triệu ck)	163.48	79.35	94.32%
Tổng cầu (triệu ck)	152.59	29.90	24.37%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	2.80	0.71	33.65%
KL bán (triệu ck)	0.62	-1.16	-65.11%
Giá trị mua (tỷ đồng)	36.37	7.27	24.98%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.33	-18.46	-74.46%

*Đồ thị HNX-Index.*

- HNX-Index điều chỉnh giảm mạnh về cuối phiên với mức giảm không kém mức tăng phiên trước đó là 3% trên chỉ số. Diễn biến chỉ số tạo thành mô hình đảo chiều Bearish Engulfing kèm theo KLGD tiếp tục tăng đột biến (ngay cả khi đã loại trừ giao dịch của cổ phiếu HBB với gần 40 triệu đơn vị được chuyển nhượng).
- Diễn biến thanh khoản cũng không cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn, và khiến công cụ dòng tiền MFI tạo thành đỉnh thứ hai – một phân kỳ âm được xác lập.
- HNX-Index có nguy cơ điều chỉnh về vùng hỗ trợ 65 điểm. Tại ngưỡng này, diễn biến tiếp theo của cung – cầu sẽ quyết định xu hướng ngắn hạn của thị trường.

*Trong ngắn hạn, HNX-Index có nguy cơ tiếp tục điều chỉnh và test lại vùng hỗ trợ 65 điểm. Trong trường hợp tích cực, sức cầu tiếp tục được duy trì ở vùng hỗ trợ này có thể duy trì được xu thế tăng ngắn hạn của chỉ số. NĐT tạm thời chưa nên tham gia vào thị trường, đồng thời tiếp tục quan sát diễn biến thị trường trong những phiên sắp tới.*

**HSX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Kết thúc đợt khớp lệnh thứ nhất, mặc dù toàn sàn có 112 mã tăng giá với 54 mã tăng kịch trần, nhưng các mã bluechips như BVH, VNM, VIC giảm nhẹ, MSN, VIC, SSI đứng giá, làm cho VN-Index chỉ tăng 0.85 điểm, tức 0.2% đạt 429.26 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, sự linh xình và giảm giá của các mã chủ chốt như VNM, SSI, VCB, HAG, FPT, ITA, PVF, SJS... trong khi BVH, MSN, VIC đứng giá làm cho VN-Index đã quay đầu giảm điểm. Đến 9h30, VN-Index giảm 1.66 điểm xuống 426.75 điểm, tức giảm 0.39% so với tham chiếu. Áp lực chốt lời khiến giao dịch tăng vọt nhưng khiến VN-Index tiếp tục chìm trong sắc đỏ những phút giao dịch cuối giờ khi có gần 190 mã giảm giá, trong đó 93 mã giảm sàn. VN-Index mất 6.19 điểm, tức 1.45% so với tham chiếu, chốt phiên tại 422.22 điểm.

Tổng giao dịch toàn phiên đạt gần 122 triệu đơn vị, tương đương 1,726.36 tỷ đồng, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 37.26 triệu đơn vị, trị giá 637.86 tỷ đồng.

**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Mở cửa, các mã chủ chốt chỉ tăng nhẹ do lực cầu yếu và áp lực bán còn khá mạnh như VND, KLS, PVX, VCG... làm cho HNX-Index không thể bứt phá mạnh dù toàn sàn có đến 144 mã tăng giá, 77 mã tăng kịch trần. Tương tự sàn HSX, sang đợt khớp lệnh liên tục, sự sụt giảm của hơn 50 mã cổ phiếu, trong đó có VND, PVX, VCG cùng một vài bluechips khác làm cho HNX-Index vẫn giảm về dưới 69 điểm. Trước 10h00, áp lực chốt lời vẫn chưa có dấu hiệu chững lại, VND, PVX, KLS đồng loạt giảm sàn. Chốt đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index rớt 3,4%, tức giảm 2.35 điểm, xuống còn 66.81 điểm. Về cuối phiên, HNX có 200 mã giảm giá, nhưng chỉ có 68 mã rớt hết biên độ, trong đó có các mã chủ chốt như VND, KLS, PVX, VCG, BVS... làm cho HNX- mất 2.07 điểm, tức 2,99% xuống 67.09 điểm.

Giao dịch toàn phiên tăng cao khi đạt 135 triệu đơn vị, xấp xỉ 1.020 tỷ đồng. Khối ngoại mua vào mạnh với 2.8 triệu cổ phiếu, trị giá 36.4 tỷ đồng, tập trung chủ yếu vào các mã gồm PVS, KLS, PGS, HBB, PVX, PVE...

## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 2 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 19 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPS (tăng 6,56%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVX (giảm 6,93%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 2,41% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 19,15 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 28/02:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,100	500	↓ -4.65	0.36	12.06	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	4,300	543,300	↓ -2.27	0.25	0.42	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	21,800	1,057,900	→ 0.00	1.27	46.35	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	13,000	404,300	↑ 6.56	1.07	56.52	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,300	-	→ 0.00	0.40	N/A	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	3,900	76,400	↑ 5.41	0.36	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,300	317,500	→ 0.00	0.39	0.64	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,900	526,100	↓ -3.25	0.89	6.80	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,600	218,600	↓ -3.33	2.03	8.35	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,000	887,400	↓ -5.51	0.77	6.06	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	19,500	240,375	↓ -1.52	0.84	25.00	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,600	7,300	↓ -5.71	0.63	1.76	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,000	1,713,400	↓ -2.44	1.35	6.02	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	9,400	7,804,200	↓ -6.93	0.41	1.52	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30,700	535,650	↓ -3.76	1.84	4.96	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,400	440,490	↓ -4.96	1.20	7.32	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	33,400	5,030	↓ -0.30	2.25	10.04	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4,900	511,130	↓ -3.92	0.43	3.38	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,700	108,590	↓ -4.91	3.14	15.60	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	10,800	1,446,970	↓ -4.42	0.96	12.91	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,000	1,241,970	↓ -4.76	0.51	31.56	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5,200	475,460	→ 0.00	0.44	1.18	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,800	233,530	↓ -1.69	0.52	6.58	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,900	264,330	↓ -4.30	0.81	4.64	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,600	98,070	↓ -3.45	0.45	1.24	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	0.62	3.29	UPCOM
27	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	0.54	0.00	UPCOM
28	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
29	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai - Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

## LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	500	5.000.000	10.000	29/02/2012
CTCP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	72	692.720	10.000	22/02/2012
Công ty TNHH MTV Thương Mại và Đầu tư Khánh Hòa	90	2.250.000	10.000	17/01/2012
Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và Đóng tàu Hải Phòng	250	8.699.868	10.800	17/01/2012

### Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.24	16/11/2011
CTCP Đầu Tư và Xây dựng HUD4	HOSE	150	14/11/2011
CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Bất động sản Sài Gòn	HOSE	400	09/11/2011

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB	HSX	240	13/12/2011
CTCP TV-TM-DV ĐỊA ỐC HOÀNG QUẬN MÊ KÔNG	HSX	320	15/11/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN-ĐIỆN LỰC 3	HSX	95	25/10/2011
CTCP VẬN TẢI ĐÀ PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI	HSX	100	25/10/2011

### Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tập đoàn FLC	FLC	HNX	170	05/10/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

## HSX

## 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
MBB	14,200	14,700	3.52	73,179,095
EBB	16,800	17,000	1.19	61,924,519
DPM	30,400	31,900	4.93	46,141,824
LCG	11,100	11,600	4.50	37,596,274
SSI	17,500	18,200	4.00	41,181,114

## HNX

## 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	10,100	10,200	0.99	67,721
HBB	5,200	5,500	5.77	57,930
KLS	11,000	11,200	1.82	55,725
VND	9,400	9,600	2.13	44,334
PVS	15,500	16,500	6.45	40,704

## 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VSG	1,500	1,600	100	6.67
VES	1,800	1,900	100	5.56
VFMVF4	4,000	4,200	200	5.00
PVT	4,000	4,200	200	5.00
HU3	12,000	12,600	600	5.00

## 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
MCF	10,000	10,700	700	7.00
VIX	4,300	4,600	300	6.98
SD3	4,300	4,600	300	6.98
UNI	4,300	4,600	300	6.98
PXA	4,300	4,600	300	6.98

## 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CAD	1,100	1,000	-100	-9.09
DLG	20,000	19,000	-1,000	-5.00
TRI	2,000	1,900	-100	-5.00
SPM	39,400	37,500	-1,900	-4.82
COM	27,200	25,900	-1,300	-4.78

## 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MHL	14,300	13,300	-1,000	-6.99
MCO	4,300	4,000	-300	-6.98
TSM	7,200	6,700	-500	-6.94
KHL	7,200	6,700	-500	-6.94
IDV	39,000	36,300	-2,700	-6.92

## 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCB	26,053	HAG	26,667
DPM	12,876	DPM	24,640
PVD	11,625	VCB	14,449
KDC	9,994	PVD	12,590
CTG	9,318	EBB	8,800

## 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	10,748	PVS	17,419
KLS	8,161	PVX	2,617
PGS	3,190	KLS	2,200
AAA	1,491	SCR	970
DBC	1,309	BVS	560

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



## PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh Hà Nội*

**Tầng 10, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999**

*Chi nhánh Nam Định*

**Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979**

*Chi nhánh Thanh Hoá*

**Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá**

*Chi nhánh Nghệ An*

**Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An**

*Chi nhánh Hải Phòng*

**Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**